

KẾT LUẬN
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
Về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng,
tiêu cực trong công tác cán bộ

Căn cứ Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ (gọi tắt là *Quy định số 114-QĐ/TW*); Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; Quy định số 65-QĐ/TW, ngày 28/4/2022 của Bộ Chính trị, Quy định số 15-QĐ/TU, ngày 22/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về luân chuyển cán bộ; Quy định số 80-QĐ/TW, ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị, Quy định số 11-QĐ/TU, ngày 20/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận:

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt, phổ biến Quy định số 114-QĐ/TW, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật Nhà nước, các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Trung ương nhất là của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ đến chi bộ, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức thuộc địa phương, cơ quan, đơn vị. Chú trọng quán triệt làm rõ và nghiêm cấm các hành vi lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, các hành vi chạy chức, chạy quyền, các hành vi tiêu cực trong công tác cán bộ.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo; người đứng đầu và thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo; người đứng đầu các cơ quan tham mưu về công tác cán bộ; cán bộ tham mưu công tác cán bộ; người được cấp có thẩm quyền xem xét, thực hiện quy định, quy trình, quy chế, quyết định về công tác cán bộ thực hiện nghiêm chức trách, nhiệm vụ quy định tại Chương III, Quy định số 114-QĐ/TW. Trong đó, tập trung các nhiệm vụ sau:

2.1. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức, cá nhân chấp hành nghiêm các nguyên tắc, quy định, quy trình, quy chế, quyết định về công tác cán bộ; thường xuyên kiểm tra, giám sát các cơ quan tham mưu, cơ quan cấp dưới và cán bộ công chức thuộc thẩm quyền quản lý; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, hành vi chạy chức, chạy quyền và các hành vi tiêu cực khác; nắm tình hình, dư luận của cán bộ, đảng viên và Nhân dân phản ánh tiêu cực, vi phạm trong công tác cán bộ.

2.2. Nghiên cứu, rà soát, ban hành và sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản, quy định, hướng dẫn về công tác cán bộ và quy chế làm việc của cấp ủy, tập thể lãnh đạo, của cơ quan, đơn vị bảo đảm đúng chủ trương, nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân trong từng khâu của công tác cán bộ, bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch.

2.3. Hàng năm, xây dựng kế hoạch và thực hiện luân chuyển công tác đối với những đối tượng quy định tại Quy định số 65-QĐ/TW, ngày 28/4/2022 của Bộ Chính trị, Quy định số 15-QĐ/TU, ngày 22/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về luân chuyển cán bộ. Thực hiện việc điều động, bố trí công tác khác đối với cán bộ cấp trưởng giữ chức vụ liên tục từ 8 năm trở lên ở cùng một địa phương, cơ quan, đơn vị.

2.4. Kịp thời chuyển đổi vị trí công tác, địa bàn, lĩnh vực đối với cán bộ tham mưu, theo dõi, phụ trách công tác cán bộ vi phạm kỷ luật, có dư luận xấu hoặc khi cần thiết.

2.5. Chuyển đổi vị trí công tác đối với các đối tượng được quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều về biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng. Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác tối thiểu 36 tháng, tối đa 60 tháng đối với các vị trí trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc trong công tác tổ chức cán bộ phải định kỳ chuyển đổi, gồm:

(1) Thẩm định nhân sự đề trình cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

(2) Tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi nâng ngạch công chức, viên chức; thi (hoặc xét) thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

(3) Thẩm định hồ sơ đề trình cấp có thẩm quyền phê duyệt về tổ chức bộ máy, biên chế.

(4) Thẩm định các đề án thành lập mới, sắp xếp lại các cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp nhà nước, tổ chức phi chính phủ, hội nghề nghiệp.

(5) Thẩm định hồ sơ đề nghị thành lập mới, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính các cấp.

(6) Thẩm định hồ sơ đề trình cấp có thẩm quyền quyết định các hình thức thi đua, khen thưởng, kỷ luật.

(7) Phân bổ chỉ tiêu, ngân sách đào tạo.

(8) Quản lý, thực hiện chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Phương thức thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác

Chuyển đổi vị trí công tác cùng chuyên môn, nghiệp vụ từ bộ phận này sang bộ phận khác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; giữa các lĩnh vực, địa bàn được phân công theo dõi, phụ trách, quản lý hoặc giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phạm vi quản lý.

Chuyển đổi vị trí công tác được thực hiện bằng văn bản điều động, bố trí, phân công nhiệm vụ đối với người có chức vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

- Các trường hợp chưa thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác gồm: Người đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật; người đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử; người đang điều trị bệnh hiểm nghèo được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận; người đang đi học tập trung từ 12 tháng trở lên, người đang biệt phái; phụ nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; nam giới đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi do vợ mất hoặc trong trường hợp khác quan khác.

- Kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm về trách nhiệm của người đứng đầu trong việc không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đúng quy định.

2.6. Không bố trí người có quan hệ gia đình đồng thời đảm nhiệm các chức danh có liên quan theo quy định tại Khoản 5, Điều 6, Chương III, Quy định số 114-QĐ/TW. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo gương mẫu trong xem xét, bố trí người có quan hệ gia đình, thân quen vào vị trí người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc; giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý khác.

2.7. Người đứng đầu khi có thông báo nghỉ hưu, thông báo nghỉ công tác chờ nghỉ hưu, chuyển công tác hoặc đang bị xem xét kỷ luật, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo phải báo cáo và được sự đồng ý của thường trực cấp ủy cấp trên trực tiếp (hoặc cấp ủy cấp trên trực tiếp đối với những tổ chức đảng không có thường trực cấp ủy) trước khi thực hiện quy trình công tác cán bộ của đơn vị.

2.8. Cán bộ tham mưu về công tác cán bộ phải nắm vững, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nguyên tắc, quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ; tình hình và yêu cầu về cán bộ ở địa phương, lĩnh vực được phân công theo dõi. Bảo đảm khách quan, công tâm, trung thực, chính xác, thận trọng, chặt chẽ trong tham mưu, đề xuất về công tác cán bộ.

2.9. Người được cấp có thẩm quyền xem xét, thực hiện quy định, quy trình, quy chế, quyết định về công tác cán bộ phải báo cáo kịp thời, đầy đủ, chính xác, rõ ràng hồ sơ lý lịch đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và kê khai trung thực tài sản, thu nhập theo quy định. Tự giác không ứng cử, nhận đề cử, quy hoạch, bổ

nhệm, phong cấp bậc hàm, khen thưởng, chế độ, chính sách nếu bản thân thấy không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, phẩm chất, uy tín, năng lực, sức khỏe.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm Quy định số 114-QĐ/TW và Kết luận này; thường xuyên kiểm tra, giám sát và hằng năm báo cáo cấp trên trực tiếp kết quả thực hiện; căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn tổ chức thực hiện tốt một số nội dung sau:

3.1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan phổ biến, tuyên truyền việc triển khai thực hiện Quy định số 114-QĐ/TW và Kết luận này nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; kịp thời phản ánh, nêu gương, biểu dương những tập thể, cá nhân phát hiện, phản ánh, tố cáo đúng các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

3.2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh rà soát, xây dựng chính sách liên quan đến công tác cán bộ theo các quy định của Đảng, Pháp luật Nhà nước. Giám sát việc kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

3.3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh:

Chỉ đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền nghiên cứu, rà soát, bổ sung, sửa đổi và ban hành các văn bản pháp luật có liên quan về công tác cán bộ, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Quy định số 114-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Kết luận này.

Chỉ đạo các cơ quan liên quan tham mưu sửa đổi, điều chỉnh các quy định về công tác cán bộ thuộc thẩm quyền theo hướng phân công, phân cấp, ủy quyền hợp lý, đảm bảo tính chủ động cho cấp dưới trong bố trí, điều động, tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức.

Kiểm tra, thanh tra các tổ chức, cá nhân khi có đơn thư, dấu hiệu vi phạm trong công tác cán bộ theo thẩm quyền. Xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân và người đứng đầu trong việc vi phạm chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý xây dựng kế hoạch luân chuyển cán bộ theo thẩm quyền theo Quy định số 65-QĐ/TW ngày 28/4/2022 của Bộ Chính trị, Quy định số 15-QĐ/TU ngày 22/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về luân chuyển cán bộ; chuyển đổi vị trí công tác theo Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

3.4. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc việc xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm về kiểm soát quyền lực, tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ theo Quy định của Bộ Chính trị. Tiến hành kiểm tra, giám sát, chỉ đạo, hướng dẫn ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định số 114-QĐ/TW; xử lý kỷ luật theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật những tập thể, cá nhân vi phạm. Tổng

hợp, báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm Quy định số 114-QĐ/TW và Kết luận này.

3.5. Ban Dân vận Tỉnh ủy, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh hướng dẫn thực hiện việc giám sát công tác cán bộ, thực hiện Quy định số 114-QĐ/TW và Kết luận này; đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý các trường hợp vi phạm được phát hiện qua giám sát và phản ánh của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan truyền thông, báo chí và Nhân dân.

3.6. Ban Nội chính Tỉnh ủy phối hợp hướng dẫn, triển khai nghiêm túc các nội dung trong Quy định số 114-QĐ/TW và Kết luận này đến cán bộ, đảng viên, công chức trong các cơ quan khối Nội chính tỉnh; tham mưu chủ trương, đường lối xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến theo quy định; theo dõi việc xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ trên địa bàn.

3.7. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu tham mưu rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản, quy định, hướng dẫn về công tác cán bộ (*theo quy định, hướng dẫn của Trung ương và phù hợp với tình hình thực tiễn*); theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định số 114-QĐ/TW và Kết luận này; định kỳ sơ kết, tổng kết báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các ban Đảng, UBKT, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể cấp tỉnh,
- BTV các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Trần Thế Dũng